

Số: /KH-SKHCN

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố; Quyết định số 3499/QĐ-BKHCN ngày 16/8/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” và Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030” của Bộ Khoa học và Công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại Sở như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khơi dậy tinh thần thi đua, ý thức trách nhiệm, tinh thần chủ động, sáng tạo của công chức, viên chức và người lao động; tạo động lực thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các nhiệm vụ góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” của thành phố, ngành khoa học và công nghệ giai đoạn 2026-2030.

- Gắn các Phong trào thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và giai đoạn 2026-2030 của Sở; tập trung tháo gỡ điểm nghẽn, nâng cao chất lượng tham mưu, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, sáng kiến, giải pháp, mô hình mới, cách làm hay, có hiệu quả thực tiễn và khả năng nhân rộng.

2.Yêu cầu

- Việc triển khai các Phong trào thi đua là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, xuyên suốt giai đoạn 2026-2030; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, bám sát chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị.

- Xác định rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các chỉ tiêu và mức độ đóng góp vào tăng trưởng của thành phố làm căn cứ đánh giá kết quả thi đua.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, năng động, sáng tạo.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng:

- Tập thể: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Cá nhân: Công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở.

2.Thời gian:

- Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2026 đến hết năm 2030.

- Giai đoạn 2026 - 2028: tổ chức triển khai, sơ kết theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố.

- Giai đoạn 2029 - 2030: tiếp tục triển khai, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ; tổng kết vào năm 2030.

III.NỘI DUNG THI ĐUA

1.Thi đua hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Tập trung tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; rà soát, đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, thủ tục, cơ chế phối hợp. Phấn đấu 100% nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án, kế hoạch được giao hoàn thành đúng hoặc trước thời hạn, bảo đảm chất lượng; mỗi phòng, đơn vị chủ động đề xuất sáng kiến hoặc giải pháp cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ.

2.Thi đua phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hạ tầng số và dữ liệu trở thành động lực tăng trưởng

Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ; thúc đẩy công nghệ chiến lược, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, công nghệ sinh học và các lĩnh vực ưu tiên phù hợp định hướng phát triển của thành phố. Tiếp tục phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu dùng chung, các hệ thống phục vụ chính quyền số; nâng cao năng lực quản trị dựa trên dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Thi đua hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch 48/KH-UBND ngày 12/2/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch tổng thể về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Hải Phòng 5 năm giai đoạn 2026-2030.

3.Thi đua phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tham mưu, triển khai các cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo, quản trị dữ liệu và năng lực đổi mới sáng tạo cho công chức, viên chức, người lao động; kết nối chuyên gia, trí thức, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp phục vụ các nhiệm vụ trọng điểm của thành phố.

4.Thi đua phát triển bưu chính, viễn thông và công nghiệp công nghệ số

Phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng, 5G, mạng truyền số liệu chuyên dùng và các nền tảng hạ tầng thông tin; nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số, sản phẩm, dịch vụ số và các mô hình ứng dụng công nghệ số.

5.Thi đua phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ và thị trường khoa học và công nghệ

Đẩy mạnh hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, sàn giao dịch công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

nâng cao hiệu quả bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; tăng cường liên kết Nhà nước - viện, trường - doanh nghiệp; thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu và đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp.

6.Thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, tiêu chuẩn, đo lường và truy xuất nguồn gốc

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, công cụ quản lý tiên tiến, truy xuất nguồn gốc, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn và cung cấp dịch vụ công bảo đảm chất lượng, đúng quy định.

7.Thi đua bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; xây dựng văn hóa an toàn, an ninh, nâng cao năng lực ứng phó sự cố, bảo vệ con người và môi trường.

8.Thi đua thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững

Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ xanh, công nghệ sạch, công nghệ tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên; hỗ trợ các mô hình sản xuất xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải; lồng ghép mục tiêu chuyển đổi xanh trong các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

9.Thi đua cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp

Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả các nền tảng dùng chung; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1.Đối với tập thể:

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp đổi mới, sáng tạo, chuyên đổi số, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng quản trị; có mô hình mới, cách làm hay, sáng kiến hoặc giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực, có khả năng nhân rộng.

- Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công, tài sản quốc gia.

1.2.Đối với cá nhân:

- gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo; có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững "2 con số". Gắn việc đánh giá hằng năm với hiệu quả xử lý công việc và cá nhân trong thực thi công vụ.

2. Hình thức, nguyên tắc khen thưởng

- Khen thưởng hằng năm, sơ kết và tổng kết theo thẩm quyền của Giám đốc Sở; đồng thời lựa chọn, đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố và cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định.

- Việc xét khen thưởng bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng đối tượng, đúng thành tích; ưu tiên tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, có sáng kiến, giải pháp mang tính đột phá, sáng tạo và hiệu quả thực tiễn.

- Hồ sơ, số lượng, tiêu chuẩn và thời gian đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các Phong trào thi đua; gắn kết quả thi đua với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả Phong trào thi đua trên Cổng Thông tin điện tử của Sở, hệ thống quản lý điều hành và các kênh truyền thông phù hợp; kịp thời giới thiệu, lan tỏa mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến.

3. Gắn các nội dung thi đua với chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và giai đoạn 2026 - 2030; cụ thể hóa thành nhiệm vụ có sản phẩm, tiến độ, đầu mối và trách nhiệm rõ ràng.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn để tham mưu giải pháp tháo gỡ; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện bằng số liệu và sản phẩm cụ thể.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá thực chất kết quả; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến; thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tạo động lực lan tỏa rộng khắp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở

- Triển khai cơ chế khen thưởng “Về đích sớm” để kịp thời biểu dương, tôn vinh cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc mang tính đột phá, sáng tạo; có sáng kiến, giải pháp, mô hình mới được áp dụng hiệu quả, tác động tích cực trong thực tiễn hoặc có đóng góp nổi bật trong xử lý kịp thời các tình huống cấp bách, nhiệm vụ trọng tâm; công chức, viên chức năng động sáng tạo, dám đổi mới vì lợi ích chung.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện; cụ thể hóa các nội dung thi đua thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với lĩnh vực phụ trách. Thực hiện các nhiệm vụ tại mục III. Nội dung thi đua.

- Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua: Kế hoạch số 286/KH-SKHCHN ngày 11/5/2026 Thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng thành phố Hải Phòng - Đô thị Xanh - Văn minh - Hiện đại” giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 315/KH-SKHCHN ngày 30/6/2026 Phát động phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 317/KH-SKHCHN ngày 03/7/2026 Phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2026-2030”.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện; phát hiện, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

3. Văn phòng Sở

- Chủ trì tham mưu tổ chức các đợt thi đua cao điểm với khẩu hiệu: bút phá từ tư duy, tăng trưởng từ hành động để tạo cú hích hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo Kế hoạch số 315/KH-SKHCN ngày 30/6/2026.

- Chủ trì tham mưu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện các Phong trào thi đua của Sở; tham mưu sơ kết, tổng kết và báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ theo quy định.

- Chủ trì tham mưu công tác thi đua, khen thưởng; hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổng hợp đề nghị khen thưởng; tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở xem xét theo quy định.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hải Phòng

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030”; xây dựng và đăng tải tin, bài, hình ảnh, nội dung tuyên truyền phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, sáng kiến, mô hình, cách làm hiệu quả trên Cổng Thông tin điện tử Sở và các nền tảng mạng xã hội (zalo, facebook...)

Trên đây là Kế hoạch Phát động phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2con số” giai đoạn 2026-2030. Giám đốc Sở yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KHCN (để b/c);
- UBND TP (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở (để chỉ đạo);
- Hội đồng TĐKT Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Các đoàn thể thuộc Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cao Thắng